

Số: 11/2023/QĐST-VDS

Long Phú, ngày 03 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:*** Ông Trần Bảo Quốc
- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Hoàng Thị Hiền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Chí Điều- Kiểm sát viên.

Ngày 03-8-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-VDS ngày 28-6-2023 về việc “Xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2023/QĐST-VDS ngày 14-7-2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự (cơ quan đề nghị):*** Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Bảo N-Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự (người được đề nghị):*** Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như diễn biến tại phiên họp thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 12-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú và Quyết định thi hành án chủ động số 539/QĐ-CCTHADS ngày 29-05-2017 của Chi cục Trưởng Chi cục Thi hành Dân sự huyện L thì ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.141.662 đồng và đã thi hành nộp được một phần án phí với số tiền là 83.000 đồng, số tiền còn phải thi hành án là 4.058.662 đồng.

Đến ngày 26-6-2023, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng có văn bản Đề nghị số 263/ĐN-CCTHADS đề nghị Toà án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xem xét miễn nghĩa vụ thi hành án còn lại đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước cho ông N và bà T.

Tại phiên họp, đại diện người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Hiện nay, ông N và bà T đã thi hành được một phần nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm là 83.000 đồng, do ông N và bà T không có tài sản nào tại địa phương, đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án chủ động nhưng ông Nam và bà Thiều vẫn không có điều kiện thi hành án và phần nghĩa vụ còn lại có giá trị dưới 5.000.000 đồng nên đề nghị Toà án xem xét miễn nghĩa vụ thi hành án cho ông N và bà T.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú trình bày ý kiến: Từ khi thu lý vụ việc đến phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng về trình tự, thủ tục đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng Khoản 2 Điều 61 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) xem xét, quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án còn lại đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước cho ông N và bà T số tiền là 4.058.662 đồng.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, xem xét ý kiến của đại diện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1]. Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự là ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị Thiều vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt đối với ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị T.

[2]. Hồ sơ đề nghị xem xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước cho ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị T đã được lập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 62, Điều 63 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Điều 6, Điều 8 của Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15-9-2015 về hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[3]. Ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị T đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách Nhà nước với số tiền là 83.000 đồng, ông Nam và bà T hiện nay không có tài sản tại địa phương, đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản tiền thu nộp ngân sách Nhà nước nhưng ông N và bà T vẫn không có điều kiện để thi hành án và phần nghĩa vụ thi hành án còn lại có giá trị dưới 5.000.000 đồng. Do đó, ông N và bà T có đủ điều kiện được miễn nghĩa vụ thi hành án còn lại đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà

nước với số tiền là 4.058.662 đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Như vậy, đề nghị của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[4]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về trình tự thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 10 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, Điều 361; Khoản 3 Điều 367 và Điều 370 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 61; Điều 62, Điều 63, Điều 64 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008. (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Miễn thi hành phần nghĩa vụ thi hành án còn lại đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước cho ông Nguyễn Hoàng N và bà Huỳnh Thị T với số tiền là 4.058.662 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại Khoản 1 Điều 64 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) mà Viện Kiểm sát không kháng nghị.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện L;
- Ông Nguyễn Hoàng Nam;
- Bà Huỳnh Thị Thiệu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc

